TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **33**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 17 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
(V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:Bà ***Phương Thảo***

Thư ký phiên họp: Ông ***Ngô Minh Quang***

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:

Bà ***Nguyễn Như Q*** - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 33/2025/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2025, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn". Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 19/2025/QĐPH-ST ngày 10.02.2025, giữa những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **NGUYỄN MẠNH T**; sinh năm 1956; Hộ chiếu số: N188**** do Đ1 tại B cấp ngày 02/10/2017; Nơi thường trú: B C, phường H, quận H, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: B C, phường H, quận H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam.

2. Bà **BÙI THỊ T1**; sinh năm 1964; Hộ chiếu số: N210**** do Đ1 tại B cấp ngày 11/11/2019; Nơi thường trú trước khi xuất cảnh: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình; Nơi ở hiện tại: Vechtaer S.19, 26197 Grbenkneten, Cộng hòa liên bang Đ; Quốc tịch: Việt Nam.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Bà Bùi Thị T1 và ông Nguyễn Mạnh T đăng ký kết hôn tự nguyện ngày 04.10.2017 tại Đ1 tại CHLB Đ. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc thời gian đầu, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, xa cách về mặt địa lý và không có thời gian dành cho nhau gây ảnh hưởng sứt mẻ

tình cảm vợ chồng. Hai bên xác cùng xác định tình cảm không thể hàn gắn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Bùi Thị T1 và ông Nguyễn Mạnh T không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết ly hôn: ông Nguyễn Mạnh T tự nguyện chịu toàn bộ theo quy định.

Do khoảng cách địa lý, điều kiện công việc, bà Bùi Thị T1 không thể về Việt Nam, có nguyện vọng xin giải quyết vắng mặt. Đơn xin ly hôn và đơn xin vắng mặt của bà Bùi Thị T1 có chứng thực chữ ký của Đ1 tại Cộng hòa liên bang Đ.

Tại phiên họp, ông Nguyễn Mạnh T có đơn xin giải quyết vắng mặt và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu:

Về tố tụng: Việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

* Về thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

* Về nội dung: Bà Bùi Thị T1 và ông Nguyễn Mạnh T kết hôn tự nguyện, không vi phạm điều cấm, có đăng ký kết hôn nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc thời gian đầu, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, xa cách về mặt địa lý và không có thời gian dành cho nhau gây ảnh hưởng sứt mẻ tình cảm vợ chồng dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay vợ chồng đều xác định mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án

công nhận thuận tình ly hôn. Xét sự thỏa thuận của hai bên là tự nguyện nên ghi nhận.

Về con chung: Bà Bùi Thị T1 và ông Nguyễn Mạnh T không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí: ông Nguyễn Mạnh T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 29, Điều 35, Điều 370, Điều 371 Bộ Luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Quyết định:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị T1 và ông Nguyễn Mạnh T.

2. Về con chung: Bà Bùi Thị T1 và ông Nguyễn Mạnh T không có con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không yêu cầu giải quyết.

Dành quyền khởi kiện cho các đương sự về chia tài sản chung vợ chồng trong vụ án dân sự khác (nếu có).

4. Về lệ phí: Ông Nguyễn Mạnh T chịu 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0076971 ngày 06/02/2025 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Ông Nguyễn Mạnh T đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

6. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 17/02/2025.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cục THADS TP. TP. Hà Nội;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Người yêu cầu;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phương Thảo